

**TỔNG CÔNG TY  
HÀNG HẢI VIỆT NAM – CTCP**

Số: **1802**/HHVN-TCKT  
Vv giải trình ý kiến ngoại trừ  
trong BCTCHN bán niên năm 2021  
đã soát xét

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **24** tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên đơn vị: **TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM – CTCP**

Địa chỉ: **Số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Tp Hà Nội**

Mã chứng khoán: **MVN**

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam xin giải trình ý kiến ngoại trừ trong Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên đã được soát xét cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến 30/6/2021 như sau:

**1. Về ý kiến ngoại trừ đối với việc ghi nhận Tài sản cố định và công tác cổ phần hóa tại Công ty CP Cảng Hải Phòng (“Cảng Hải Phòng”)**

*Ý kiến ngoại trừ:* “Tại thời điểm 30/06/2021, Tổng Công ty đang ghi nhận tại chỉ tiêu "Tài sản cố định hữu hình" (mã số 221) trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ đối với các tài sản thuộc cầu cảng số 04, 05 và bãi container Cảng Chùa Vẽ (tài sản thuộc Công ty CP Cảng Hải Phòng) với tổng nguyên giá là 279,7 tỷ VND, giá trị hao mòn lũy kế là 149,7 tỷ VND. Nguồn vốn hình thành nên các tài sản này được ghi nhận tại chỉ tiêu "Vay và nợ thuê tài chính dài hạn" (mã số 338) trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ với giá trị tương ứng là 342,1 tỷ VND. Đây là các tài sản thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp Cảng Hải Phòng giai đoạn II do Bộ Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư, sử dụng nguồn vốn vay ODA Nhật Bản và vốn đối ứng của Chính phủ. Hiện tại, Công ty CP Cảng Hải Phòng đang trình các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án thuê khai thác các tài sản này.

Theo yêu cầu của Bộ Tài chính, Công ty CP Cảng Hải Phòng đã tạm nộp vào Ngân sách nhà nước một số khoản có liên quan đến dự án nêu trên, bao gồm: khấu hao của các tài sản thuộc cầu cảng 04, 05 và bãi container Cảng Chùa Vẽ trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến ngày 31/12/2018 là 44,8 tỷ VND (thuyết minh số 8), chi phí lãi vay ODA Nhật Bản tạm trích trước là 149,3 tỷ VND (thuyết minh số 21).

Thực hiện theo Nghị quyết số 71/NQ-CHP ngày 12/06/2020 của Hội đồng quản trị, Công ty CP Cảng Hải Phòng đã dừng trích khấu hao, dừng ghi nhận chi phí lãi vay kể từ ngày 01/01/2020 đối với các tài sản thuộc cầu cảng số 04, 05 và bãi



container Cảng Chùa Vẽ để chờ được phê duyệt phương án quản lý chính thức đối với các tài sản này. Tuy nhiên, Công ty CP Cảng Hải Phòng chưa ghi nhận và phản ánh khoản chi phí thuê các tài sản nêu trên vào Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021. (Xem thêm tại Thuyết minh số 43 - Thông tin khác).

Ngoài ra, Bộ Tài chính cũng yêu cầu kiểm tra lại quá trình cổ phần hóa của Công ty CP Cảng Hải Phòng (trong điều kiện hồ sơ quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa của Công ty chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt). Khi có sự phê duyệt chính thức quyết toán cổ phần hóa của cấp có thẩm quyền, số liệu Báo cáo tài chính của Công ty CP Cảng Hải Phòng sẽ được điều chỉnh nếu cần thiết.

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục soát xét cần thiết nhưng không thể xác định được liệu có cần phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không cũng như không đánh giá được ảnh hưởng của toàn bộ các vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 của Tổng Công ty.”

*Giải trình:* Kết luận ngoại trừ này đã được nêu từ giai đoạn công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/07/2014 và đã được Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng giải trình bằng văn bản gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong BCTC từ năm 2014 đến năm 2019. Cho đến ngày 30/06/2021, Cơ quan quản lý chưa phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản cầu số 4, số 5 và bãi container cảng Chùa Vẽ nên vẫn tồn tại kết luận kiểm toán ngoại trừ nêu trên.

Nội dung này, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng cũng đã có văn bản giải trình.

## **2. Thư xác nhận công nợ và công tác cổ phần hóa tại Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông (“Biển Đông”)**

*Ý kiến ngoại trừ:* “Chúng tôi không thể thu thập được xác nhận cho các khoản công nợ phải thu, phải trả tại các thời điểm 01/01/2021 và 30/06/2021, cụ thể như sau: Các khoản phải thu khách hàng với giá trị ghi sổ tại 01/01/2021 và 30/06/2021 lần lượt là 22,59 tỷ VND và 19,43 tỷ VND. Các khoản phải thu ngắn hạn khác với giá trị ghi sổ tại 01/01/2021 và 30/06/2021 lần lượt là 51,01 tỷ VND và 50,08 tỷ VND (trong đó khoản phải thu Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng tại 2 thời điểm lần lượt là 48,12 tỷ VND và 47,99 tỷ VND). Các khoản phải trả người bán với giá trị ghi sổ tại 01/01/2021 và 30/06/2021 lần lượt là 86,99 tỷ VND và 85,8 tỷ VND (trong đó khoản phải trả Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng tại 2 thời điểm là 72,81 tỷ VND). Chúng tôi không thu thập được các tài liệu thích hợp để đánh giá tính hiện hữu đối với số dư tại thời điểm đầu kỳ và cuối kỳ của các khoản mục nêu trên. Do

đó chúng tôi không xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Số liệu sổ sách của Biển Đông và thư xác nhận độc lập, thông báo lãi vay mà chúng tôi nhận được liên quan đến khoản vay và chi phí lãi vay phải trả Công ty Tài chính TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy (“VFC”) của Dự án tàu Container 1730 TEU V22 đang có sự chênh lệch tại thời điểm 01/01/2021 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 46.243.624,27 USD, tại thời điểm 30/06/2021 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 48.386.659,76 USD. Nguyên nhân là do Biển Đông đã thực hiện bù trừ nợ gốc và lãi vay phải trả VFC sang cho Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng (“Bạch Đằng”) theo biên bản bàn giao ký ngày 05/08/2015 với Bạch Đằng. Chúng tôi không thu thập được các tài liệu thích hợp đối với số dư tại thời điểm đầu kỳ, số liệu phát sinh trong kỳ và số dư cuối kỳ của các khoản vay và chi phí lãi vay phải trả này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các chỉ tiêu này và các ảnh hưởng nếu có đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty kèm theo hay không (xem thêm tại Thuyết minh số 8, 21 và 24).

Đối với khoản chênh lệch giữa số tiền Biển Đông nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam (“DATC”) bao gồm cả giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng với giá trị là 1.660,78 tỷ VND, Biển Đông đang ghi nhận tăng giá trị phần vốn nhà nước theo hướng dẫn của Công văn số 751/BTC-TCND ngày 17/09/2015 (xem thuyết minh 2.22). Nếu Biển Đông áp dụng nhất quán quy định của Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam trong việc ghi nhận các khoản này thì trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 01/01/2021 và 30/06/2021 chỉ tiêu Vốn góp của chủ sở hữu (Mã số 411) sẽ giảm xuống và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Mã số 421) sẽ tăng lên một khoản 1.660,78 tỷ VND.”

#### *Giải trình:*

(1). Các thư xác nhận công nợ phải thu, phải trả đã được công ty Biển Đông gửi thư xác nhận phục vụ mục đích kiểm toán. Mặc dù đã được đôn đốc nhiều lần nhưng tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, đơn vị kiểm toán vẫn chưa nhận được thư xác nhận của các khách hàng. Hiện đã trích lập dự phòng theo quy định.

(2). Liên quan đến khoản vay và chi phí lãi vay phải trả Công ty Tài chính TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy (“VFC”) của Dự án tàu Container 1730 TEU V22 đang có sự chênh lệch tại thời điểm 01/01/2021 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 46.243.624,27 USD, tại thời điểm 30/06/2021 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 48.386.659,76 USD. Đây là khoản vay và lãi vay phát sinh từ khoản vay tài trợ cho Dự án đóng tàu Container 1730 TEU V22 đã được bàn giao cho Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng, công ty Biển Đông đã bàn giao Dự án này, các khoản nợ gốc vay và lãi vay liên quan sang cho Bạch Đằng từ ngày 05/08/2015. Tuy nhiên, VFC chưa thực hiện chuyển đổi tượng nợ mà vẫn theo dõi nợ gốc và tính lãi vay phát

sinh sau thời điểm 05/08/2015 cho công ty Biển Đông nên xảy ra tình trạng chênh lệch nợ gốc và lãi tại các thời điểm lập báo cáo tài chính nêu trên.

(3). Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 751/BTC-TCDN gửi Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ngày 17 tháng 9 năm 2015 (“Công văn 751”), khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam (“DATC”) với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng được ghi nhận tăng giá trị phần vốn Nhà nước. Công văn này hướng dẫn riêng theo các đặc thù của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam. Công ty đã vận dụng áp dụng hướng dẫn của Công văn 751 đối với các khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng phát sinh trước năm 2017. Sau đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Bộ Tài chính cũng đã ban hành Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 hướng dẫn Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 thay thế các văn bản hướng dẫn trước đây. Các quy định mới ban hành trên không hướng dẫn việc ghi nhận các khoản tái cơ cấu nợ. Do đó, những nội dung không hướng dẫn sẽ được thực hiện theo Chế độ kế toán hiện hành. Công ty Biển Đông đã thực hiện việc ghi nhận khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng như trên theo Chế độ kế toán từ năm 2018. Tuy nhiên, do công ty Biển Đông không điều chỉnh hồi tố lại số liệu các năm trước theo Chế độ kế toán nên Kiểm toán có ý kiến ngoại trừ đối với ảnh hưởng do thay đổi chính sách kế toán đến số liệu so sánh.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban TGTT;
- Lưu VT, TGD, TCKT, D3.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Nguyễn Cảnh Tĩnh**